

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỐNG NHẤT
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 67/2021/HS-ST

Ngày: 23-4-2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT, TỈNH ĐỒNG NAI

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Quang Phúc

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Thị Thom

Ông Trần Đại Nghĩa

- Thư ký phiên tòa: Bà Quách Thị Khuyển là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Võ Ngọc Thạch - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2020, tại Hội trường A - Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 2 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 14/202`/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Dương Đức T, sinh năm 1995 tại Quảng Bình; nơi cư trú: Tiểu khu 7, thị trấn H, huyện B, tỉnh Q; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Đình X (1964) và con bà Phạm Thị L (1965); bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/8/2020 đến ngày 13/8/2020 sau đó thay đổi biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 13/8/2020 cho đến nay. Bị cáo Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Chương Hoàng D – sinh năm 1992, đã chết

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Chương Công S, sinh năm: 1966 và bà Lê Thị Thân, sinh năm: 1969; cùng địa chỉ: số nhà 280 tổ 9 ấp N, xã Bàu H, huyện T, tỉnh Đồng Nai, (ông S, bà T vắng mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Dương Thị Mỹ Lệ, sinh năm: 1986

+ Anh Phan Thanh Cường, sinh năm: 1973

Cùng địa chỉ: TDP 15, phường B, T phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Chị L ủy quyền cho anh C tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền ngày 06/8/2020, (anh C có mặt tại phiên tòa).

+ Anh Lê S, sinh năm: 1977; địa chỉ: Tổ 17, khu phố S, phường S, T phố L, tỉnh Đồng Nai (Anh S có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 03/8/2020, Dương Đức T điều khiển xe ô tô tải biển số 73C-041.80 có giấy phép lái xe hạng C số 440132009632 theo quy định, do sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình cấp ngày 28/12/2016 chở hàng lưu thông trên Quốc Lộ 20 theo hướng Đà Lạt – Dầu Giây. Đến 21 giờ 50 phút cùng ngày, khi đi đến Km 05⁺⁴⁰⁰ Quốc Lộ 20 đoạn đi qua ấp N, xã Q, huyện T, tỉnh Đồng Nai là đoạn đường cong về bên phải, có cấm biển báo số p.125 “cấm vượt” nhưng Dương Đức T đã không tuân thủ theo hướng dẫn của biển báo, điều khiển cho xe tải 73C-041.80 chạy lấn sang toàn bộ làn đường dành cho xe chạy ngược chiều để vượt một xe container đi cùng chiều phía trước (không rõ biển số). Cùng lúc này thì có xe mô tô biển số 60S4 - 0178 do anh Chương Hoàng D sinh năm 1992, điều khiển trong tình trạng đã sử dụng bia rượu lưu thông theo hướng ngược lại chạy đến. Gặp xe ô tô tải 73C-041.80 lấn trái, anh D đã không kịp lách tránh nên đã va đụng vào phần đầu xe ô tô 73C - 041.80 do Dương Đức T điều khiển, sau đó cả người và xe mô tô 60S4 - 0178 bị đẩy văng ngược lại, ngã xuống đường. Hậu quả anh Chương Hoàng D đã chết trên đường đi cấp cứu.

Căn cứ kết quả khám nghiệm xác định hiện trường sau khi xảy ra tai nạn như sau:

Hiện trường tai nạn xảy ra trên đoạn đường cong, mặt đường được trải bê tông nhựa. Đường chia làm 02 chiều xe chạy, mỗi chiều rộng 7m được phân biệt bằng vạch sơn liền nét, mỗi chiều xe chạy có 02 làn đường, mỗi làn rộng 3,5m được phân biệt bằng vạch sơn liền nét. Nơi đoạn đường xảy ra tai nạn có bố trí hệ thống biển báo số P.125 “cấm vượt”.

Lấy đỉnh của cột Km H4/5 làm điểm chuẩn để đo vẽ hiện trường.

Lấy mép đường lề phải hướng Dầu Giây – Định Quán làm lề chuẩn để đo vẽ hiện trường.

Vết phanh 01 dài 17,9m ký hiệu là (01) sau tai nạn để lại trên mặt đường 02 vệt màu đen song song có độ rộng là 0,4m, từ đầu vết đo vào mép đường lề phải là 3,7m, điểm cuối là điểm tiếp giáp giữa mặt đường và mặt vân bánh xe sau bên trái của xe ô tô biển số 73C - 041.80. Từ điểm đầu vết phanh (01) đo đến điểm đầu của vết phanh (02) dài 5,6m, vết cày dài là 12,5m. Vết phanh (02) sau tai nạn để lại trên mặt đường 02 vệt màu đen song song với nhau. Từ điểm giữa của đầu vết phanh đo đến mép đường lề phải là 4,4m, điểm cuối là điểm tiếp giáp giữa mặt đường với vân bánh sau bên phải của xe ô tô 73C-041.80. Từ điểm giữa của đầu vết phanh (02) đo đến điểm đầu của vết cày dài 12,2m là 1,7m. Vết cày dài 12,2m sau tai nạn để lại trên mặt đường, đầu vết cày đo vào mép đường lề phải là 3,3m, điểm cuối là điểm tiếp giáp giữa mặt đường với góc để chân trước bên phải của xe

mô tô biển số 60S4 – 0178. Từ điểm đầu vết cày đo đến tâm trục bánh sau bên phải của xe ô tô tải 73C-041.80 là 4,2m.

Xe ô tô 73C – 041.80 sau tai nạn dừng lại trên mặt đường đầu xe hướng Dầu Giây, đuôi xe hướng Định Quán. Từ tâm trục bánh trước bên trái và tâm trục bánh sau cùng bên trái đo vào mép đường lề phải lần lượt là 0,2m và 1,6m. Từ tâm trục bánh trước của xe ô tô 73C – 041.80 đo đến tâm trục bánh sau của xe mô tô biển số 60S4-0178 là 0,5m. Xe mô tô biển số 60S4 – 0178 sau tai nạn ngã về bên phải, trên mặt đường đầu xe hướng lề trái, đuôi xe hướng lề phải. Từ tâm trục bánh trước và bánh sau đo vào mép đường lề phải lần lượt là 4,1m và 3,1m. Từ điểm mốc đo đến tâm trục bánh trước bên trái của xe ô tô biển số 73C – 041.80 và điểm giữa của đầu vết phanh (01) dài 17,9m lần lượt là 11,3m và 15m (bút lục 28 – 31).

Căn cứ kết quả khám nghiệm phương tiện xe ô tô tải biển số 73C – 041.80: ga lăng bể vỡ có diện tích 0,7m x 0,1m. Từ tâm vết cách mặt đất 1,4m và cách cần gạt nước trái là 1,1m. Logo trước đầu xe nứt bể. Tôn đầu xe móp từ ngoài vào trong, dính máu có diện tích 0,7m x 0,35m, từ tâm vết cách mặt đất 1,4m và cách cần gạt nước trái là 1,1m. Cản trước móp từ ngoài vào trong dính máu có diện tích 0,8m x 0,4m, từ tâm vết cách đất 0,9m và cách cần gạt nước trái là 1,5m. Biển số phía trước đầu xe rách, dính mô máu. Két nước móp thụng về sau, rách có diện tích 0,5m x 0,2m, từ tâm vết cách mặt đất 0,7m và cách góc đầu xe bên trái là 1m.

Căn cứ kết quả khám nghiệm phương tiện xe mô tô 60S4 - 0178: Gương chiếu hậu trái gãy rời khỏi xe; đầu tay lái phải chà xước; tay nắm tăng ga bên phải rời khỏi xe, nhựa đầu xe bể rời khỏi xe; cụm đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu phía trước bể rời khỏi vị trí; yếm chắn gió bể rời khỏi vị trí; mặt nạ bể rời khỏi xe; chạng ba cong từ trước ra sau; vành trước bên trái cong móp từ ngoài vào trong cong gãy 12 đũa; ½ khung sườn phía trước đầu xe cong về sau; gác chân trước bên phải bào mòn; đuôi xe gãy rời khỏi vị trí; vành bánh sau cong móp từ ngoài vào trong gãy 04 đũa.

Căn cứ kết luận giám định pháp y về tử thi số 219/TT/2020 ngày 19 tháng 8 năm 2020 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Đồng Nai kết luận nguyên nhân tử vong của nạn nhân Chương Hoàng Dy: Đa chấn thương. Chấn thương ngực gây gãy xương sườn bên trái từ số 02 đến số 08, dập phổi 2 bên, đứt hoàn toàn động mạch chủ ngực, chảy máu khoang ngực. Chấn thương sọ não gây vỡ sọ thái dương đỉnh trái, chảy máu màng mềm vùng bán cầu đại não phải, dập não thái dương phải diện rộng, dập cầu não. Kết hợp chấn thương gây gãy xương cánh tay phải, gãy 02 xương cẳng tay trái và gãy xương đùi trái, nồng độ cồn trong máu là 301,66mg/ml.

Quá trình điều tra, bị cáo Dương Đức T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng mô tả.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng số 103/CT.VKS-TN ngày 02/11/2020 và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b,s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65, tuyên bị cáo Dương Đức T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và xử phạt bị cáo T từ 01(một) năm đến 01(một) năm 03(ba) tháng tù nhưng xét cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về trách nhiệm dân sự, quyết định về án phí hình sự sơ thẩm và xử lý vật chứng.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo đã gây gây ra. Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo cũng như những người tham gia tố tụng khác khẳng định khai báo tự nguyện, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh và khung hình phạt:* Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội do mình thực hiện như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào lúc 21 giờ 50 phút ngày 03/8/2020, Dương Đức T (có giấy phép lái xe hạng C số 440132009632 theo quy định) điều khiển xe ô tô tải biển số 73C – 041.80 lưu thông theo hướng Đà Lạt – Dầu Giây trên Quốc Lộ 20. Đến Km 05⁺⁴⁰⁰ Quốc Lộ 20 đoạn đi qua ấp Nguyễn Huệ 2, xã Quang Trung, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai là đoạn đường cong về bên phải, có cấm biển báo số P.125 “cấm vượt” nhưng T đã điều khiển ô tô 73C – 041.80 lấn trái sang làn đường dành cho xe ngược chiều, vượt xe không đảm bảo an toàn nên đã va đụng trực diện vào xe mô tô 60S4 – 0178 do anh Chương Hoàng D điều khiển lưu thông theo chiều ngược lại. Hậu quả làm anh D tử vong trên đường đi cấp cứu.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Dương Đức T đã vi phạm khoản 11 Điều 8; khoản 2, khoản 5 Điều 14 luật giao thông đường bộ và gây hậu quả anh Duy Tử vong nên đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông

đường bộ” với tình tiết định khung “*Làm chết người*” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Cáo trạng số 103/CT.VKS-TN ngày 02/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố bị cáo Dương Đức T về tội danh và khung hình phạt như đã nêu trên là đúng người, đúng tội và không oan sai cho bị cáo.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo*: Hành vi phạm tội do bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, làm thiệt hại đến tính mạng của người khác, gây đau thương, mất mát lớn cho gia đình bị hại. Do vậy, cần có mức án đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] *Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo*:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể rõ ràng, sau khi phạm tội bị cáo đã tự ra đầu thú; khai báo T khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo đã tích cực tác động gia đình cùng với chủ xe bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, được đại diện hợp pháp của bị hại viết giấy bãi nại về dân sự, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là căn cứ để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] *Về quyết định hình phạt*: bị hại – anh Chương Hoàng D có một phần lỗi khi điều khiển xe mô tô biển số 60S4-0178 lưu thông không có giấy phép lái xe theo quy định, có sử dụng rượu bia có nồng độ cồn trong máu 301,66 mg/ml, vi phạm quy định tại khoản 8, 9 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ. Tuy nhiên, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội (làm một người chết). Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, nhận thấy bị cáo có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo không có án tích, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo không thuộc trường hợp quy định tại Điều 3 nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của HĐTP –TANDTC hướng dẫn Điều 65 của BLHS về án treo, bị cáo có nơi cư trú cụ thể rõ ràng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ xét không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao bị cáo về nơi cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách là đủ sức răn đe.

[6] *Về vật chứng vụ án*:

- Xe ô tô biển số 73C-041.80 hiệu CHENLONG, số loại CK327, loại xe tải có mui, tải trọng hàng hóa 17900kg, số máy 3L3CL1F00544, số khung D656FL209313, màu sơn bạc là tài sản của anh Phan Thanh Cường và chị Dương Thị Mỹ Lệ, xe có giấy tờ hợp pháp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất đã trả lại cho chủ sở hữu và các giấy tờ có liên quan (*theo Quyết định xử lý vật chứng số 47/QĐ ngày 3/8/2020*) là phù hợp với quy định của pháp luật.

- 01 xe mô tô biển số 60S4 – 0178 hiệu Honda Wave là tài sản hợp pháp của

anh Lê Sỹ, anh Sỹ đã chuyển nhượng lại cho ông Chương Công Sáng, xe có giấy tờ hợp lệ. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất đã ra quyết định số 62/QĐ ngày 09/10/2020 trao trả cho ông Chương Công Sáng cùng các giấy tờ liên quan là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) giấy phép lái xe số 01 giấy phép lái xe hạng C, số 440132009632 mang tên Dương Đức T.

[7] *Về trách nhiệm dân sự*: Bị cáo và gia đình bị hại đã tự thỏa thuận bồi thường xong và đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

[8] Xét ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về phần tội danh, điều khoản truy tố, hình phạt, trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với các tình tiết của vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa nên được chấp nhận.

[9] *Về án phí*: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[10] *Về quyền kháng cáo đối với bản án*: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm a, khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1. Tuyên bố bị cáo Dương Đức T phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Dương Đức T 01(một) năm 03(ba) tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách của bị cáo là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 24 tháng 11 năm 2020.

Giao bị cáo Dương Đức T cho Ủy ban nhân dân thị trấn Hoàn Lão, huyện bố Trạch, tỉnh Quang Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Dương Đức T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng:

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo Dương Đức T 01 (một) giấy phép lái xe hạng C, số 440132009632 mang tên Dương Đức T (*đính kèm hồ sơ vụ án*).

3. Về án phí:

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Dương Đức T phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án:

Bị cáo, Đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Thống Nhất;
- CCTHADS huyện Thống Nhất;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Quang Phúc